2026-11-07 CSCABS_C08_010

Mã bài CSCABS_C08_010

Bộ bổ sung · Câu 010 · Ngày 2026-11-07

Chương 08 - Số phức · Khó

Kết quả / 答案 A

解题步骤 · Lời giải tiếng Trung

第1步：实部 >0：$m<1$ 或 $m>2$；虚部 <0：$-1<m<1$。

→ 原理：复数 $a+bi$ 的实部为 a，虚部为 b（是实数）；两复数相等当且仅当实部、虚部分别相等；纯虚数实部为 0、虚部不为 0。

第2步：交集 $(-1,1)$。

→ 原理：继续运用：复数 $a+bi$ 的实部为 a，虚部为 b（是实数）；两复数相等当且仅当实部、虚部分别相等；纯虚数实部为 0、虚部不为 0。

结论：选 A。

Các bước giải · Lời giải tiếng Việt

Bước 1 – Góc phần tư IV: phần thực dương, phần ảo âm.

→ Lý thuyết: Số phức $a+bi$ có phần thực a, phần ảo b (là số thực, không kèm i). Hai số phức bằng nhau khi phần thực và phần ảo tương ứng bằng nhau; số thuần ảo có phần thực 0, phần ảo khác 0.

Bước 2 – $m^2-3m+2>0 \iff m<1$ hoặc $m>2$; $m^2-1<0 \iff -1<m<1$.

→ Lý thuyết: tiếp tục áp dụng – Số phức $a+bi$ có phần thực a, phần ảo b (là số thực, không kèm i).

Bước 3 – Giao: $-1<m<1$.

→ Lý thuyết: Kết hợp các điều kiện: khi phải thỏa đồng thời thì lấy giao các tập nghiệm; khi chỉ cần thỏa một trong các trường hợp thì lấy hợp. Biểu diễn trên trục số giúp tránh sót đầu mút.

Kết luận: chọn A.

Mở đề bài / 查看题目